

KIM CƯƠNG THỌ MỆNH ĐÀ LA NI KINH PHÁP

Phạn Hán dịch: Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_Đại Biện Chính **Quảng Trí Tam**
Tạng phụng chiếu dịch

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai (Vairocana Tathàgata) vào Đệ Tứ Thiên ở đỉnh Sắc Giới (Rùpadhātu) thành Đẳng Chính Giác, liền hạ xuống núi Tu Di (Sumeru) ở lầu gác báu Kim Cương, tất cả Như Lai ở khắp cả Pháp Giới tận hư không đều đến vân tập, trước sau vây quanh, khác miệng cùng âm, nói rằng:”Nguyện xin Đức Thế Tôn chuyển bánh xe Diệu Pháp thâm sâu bí mật. Ấy là: **Kim Cương Giới Luân, Giảng Tam Thế Giáo Lệnh Luân, Biến Điều Phục Pháp Luân, Nhất Thiết Nghĩa Thành Tự Luân**. Bốn Luân như vậy đều xuất ra từ tâm của Tỳ Lô Giá Na. Tất cả Luân đều có 37 vị Thánh Giả, mỗi một Chân Ngôn, mỗi một Tam Ma Địa, mỗi một Khế Ấn, trì Uy Nghi Quỹ, Nguyện Lực Đại Bi... ở cõi Phật tạp nhiễm, ở Thế Giới tịnh diệu, hoặc ẩn hoặc hiện, chuyển bánh xe lợi lạc, độ các chúng sinh, mỗi mỗi chẳng giống nhau”

Tỳ Lô Giá Na Phật nhận lời thỉnh cầu của các Như Lai xong, muốn chuyển bánh xe Pháp. Thời liền nhập vào Tam Ma Địa (Samàdhi) quán thấy **Ma Hê Thủ La Đại Tự Tại Thiên** (Mahe'svara) ngang ngạnh khó giáo hoá, chấp chặt vào Tà Kiến... trừ phi Ta dùng thân Đại Bi tịch tĩnh kham chịu điều phục

Lúc đó Đức Thế Tôn nhập vào **Bi Nộ Tam Ma Địa**, từ ức ngực hiện ra **Ngũ Phong Kim Cương Đại Bồ Đề Tâm**, tuôn ra thân **Tứ Diện Bát Tý Uy Đức Xí Thịnh Kỳ Đặc Nan Đổ Giảng Tam Thế Kim Cương Bồ Tát** lễ khắp Tỳ Lô Giá Na Như Lai với tất cả chư Phật:”Nguyện xin Đức Thế Tôn dạy cho con phải làm như thế nào?”

Đức Phật bảo:”Này **Giảng Tam Thế Bồ Tát** (Trailokya Vijaya Bodhisatva) ! Nay ông hãy giảng phục nhóm các Đại Thiên khó điều phục ấy, khiến họ đều quy y các Phật Pháp Tăng, phát Tâm Bồ Đề”

(Giảng Tam Thế Bồ Tát) liền tìm đến giảng phục tất cả chư Thiên. Chỉ có Đại Tự Tại Thiên ý có uy đức lớn đặc biệt mà chống cự lại. Giảng Tam Thế Bồ Tát dùng mọi thứ khổ đau nghiêm trị cho đến chết (Chân trái đạp lên Đại Thiên, chân phải đạp lên Thiên Hậu)

Lúc ấy Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai nhập vào **Đại Bi Mẫn Tam Ma Địa** xong, liền nói **Kim Cương Thọ Mệnh Đà La Ni**, lại nhập vào **Kim Cương Thọ Mệnh Tam Muội Gia** với kết Mật Ấn gia trì cho Ma Hê Thủ La Thiên Vương được sống lại, tăng thêm thọ mệnh, quy y chư Phật, phát Tâm Bồ Đề, quán đỉnh thọ ký, chứng địa vị **Bát Địa** (Bát Động Địa)

Kim Cương Thọ Mệnh Chân Ngôn:

澗 向忝仰守 送扣

Án, phục nhật-la dụ sái, sa-phộc ha

OM VAJRAYUŞAI (? VAJRA AYUŞAI) SVÀHÀ

Đức Phật bảo:”Kim Cương Bồ Tát ! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện thọ trì , niệm tụng, mỗi ngày ba thời, một thời tụng riêng một ngàn biến thì hết thấy nhân duyên nghiệp ác, đoản mệnh, chết yểu... của đời quá khứ và hiện tại do trì Chân Ngôn này cho nên tâm tin trong sạch, tiêu diệt nghiệp chướng, liền tăng thọ mệnh.

Nếu người có tu tập Tam Ma Địa thì đời này chẳng chuyển thân do cha mẹ sinh ra, được năm Thần Thông , tự tại bay trên hư không

Tiếp nói **Tam Ma Địa Môn**. Ngồi Kiết Già, nhắm mắt, thân ngay thẳng, hai tay xếp chồng lên nhau hoặc kết **Định Ấn** để ở dưới rốn. Ở trong hư không, tưởng khắp chư Phật mỗi mỗi rõ ràng minh bạch. Liền trong thân mình, ngay trên trái tim , quán vành trăng trong tròn đầy tỏa ánh sáng trong suốt, bên trên có hình cái chày Kim Cương Ngũ Cổ. Duỗi sáng lớn dần ngang bằng với thân của mình, biến làm **Giáng Tam Thế Kim Cương Bồ Tát** , đỉnh đầu có Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Từ trong mọi lỗ chân lông trên thân tuôn ra nước Cam Lộ màu trắng rưới rót vào thân của mình

Tiếp trong trái tim lại quán **Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát** (Vajrasatva Bodhisatva) với tướng tốt thù thắng, uy đức tự tại

Tiếp kết **Kim Cương Thọ Mệnh Gia Trì Giáp Trụ Mật Ấn**. Hai tay đều làm Kim Cương Quyền , dùng Tiến Lực (2 ngón trỏ) , bên phải đè bên trái, cùng móc nhau rồi an trên đỉnh đầu, liền tụng **Thọ Mệnh Chân Ngôn** 7 biến, an ở trước vầng trán, chia tay ra cột buộc cổ. Cột buộc sau cổ xong duỗi thẳng Tiến Lực (2 ngón trỏ) xoay chuyển như cái vòng , hạ xuống đến trên trái tim , cùng chuyển như thế cột buộc áo giáp. Tiếp đến sau lưng lại cột buộc. Đi đến rốn, 2 đầu gối, sau eo, ngay trái tim, hai vai, trước đỉnh đầu, sau đỉnh đầu lại đến trước trán , lại cột buộc sau cổ. Kim Cương Quyền cột buộc, dần dần buông rũ 2 tay từ từ hạ xuống dưới như thế rũ dài. Nên tụng Chân Ngôn thành mặc giáp trụ hộ thân. **Bị Giáp Chân Ngôn** là:

遇 鉢 向 忝 儻

Ấn (1) châm (2) phộc nhật-la dục (3)

OM DDHAM (?趺: TÙM) VAJRAYUH (?VAJRA AYUH)

Do kết Mật Ấn gia trì uy lực nên thân như Kim Cương bền chắc khó hoại, lìa các tai hoạn, người nhìn thấy vui vẻ, tất cả người dân đều sinh đại cung kính

Tiếp nói Pháp **Hộ Ma bí mật**. Ấy là Trừ Tai Diên Thọ, Tăng Ích , Cát Tường, Phú Nhiêu, Biện Tài Vô Ngại cho đến các nạn của nhóm bệnh dịch, gió, mưa... y theo Pháp làm , sẽ mãn tất cả Nguyên

Đàn Pháp Hộ Ma có 4 loại. Ấy là Vuông, Tròn, Tam Giác , Hoa Sen. Tùy sự mong cầu mà ngồi y theo phương hướng, hình tượng Bản Tôn ... vẽ y theo Pháp, Nghi Quỹ xoa tô Đàn như Bộ khác đã nói.

Nay Ta lược nói Pháp lập Đàn **Trừ Tai Diên Thọ**

Tịnh Trì. Một cái thớt, đào sâu xuống một khuỷu tay, trừ bỏ vật uế ác bất tịnh, tro, xương, ngói, đá ... rồi lấy đất sạch lấp đầy , làm một cái Đàn vuông , rộng khoảng ba

khuyết tay, dùng Cù Ma Di (phân bò) xoa bôi nghiêm sức như mặt gương trong sạch. Lúc đào đất thời nếu được vật báu khác là tướng đại cát tường thù thắng ắt các Nguyễn mong cầu mau chóng thành tựu.

Nếu có vật khác lạ, nên lấy đất sạch bên bờ sông lấp đầy rồi nện bằng phẳng, trì như Pháp. Dem các thứ hương hòa với Cù Ma Di rồi xoa bôi lớp lớp để nghiêm sức

Ở chính giữa Đàn, dùng phấn trắng làm Giáp Trụ Kim Cương khoảng một khuỷu rưỡi. Chính giữa đào xuyên qua làm một lò lửa rộng một khuỷu, hoặc sâu nửa khuỷu tùy theo Nghi Thức. Nếu chẳng có thể đào thì để một lò lửa ở Tâm Đàn cũng được. Ấn, vị trí, hoa, duyên... thì y theo vị trí mà làm

Làm Đàn xong rồi, treo các phan lọng, an trí tượng **Kim Cương Tam Thế Tôn**. Bày vật cúng dường, hoa, quả, thức ăn uống ở bốn chung quanh Đàn. Đặt vật thuốc Hộ Ma trước mặt Hành Giả. Lại dem bốn cái bình đặt ở bốn góc Đàn. Đối mặt với Bản Tôn y theo Pháp niệm tụng

Trước tiên lấy Nhữ Mộc dài 12 ngón tay, thô như ngón cái, 21 lần thấm bơ vào 2 đầu rồi thiêu đốt trong lò sao cho lửa than bùng cháy. Tụng **Diên Mệnh Chân Ngôn** gia trì cây đốt lửa, mỗi lần tụng một biến thì một lần ném vào trong lửa.

Lửa đã cháy rực xong. Ở trong lửa sáng, quán làm hoa sen tám cánh, ở Trung Thai nên quán **chữ** toả ánh sáng rực rỡ biến chiếu thành **Đại Kim Cương Thọ Mệnh Bồ Tát**

Tiếp dùng **Tứ Tự Minh** dẫn thỉnh Bồ Tát giáng nhập vào trong Đàn nhận các cúng dường. **Tứ Tự Mật Ngôn** là:

切 猪 圳 赳

Nhạ hồng noan hộc

JAḤ HŪM VAM HOḤ

Liên dùng bàn tay phải làm **Bán Kim Cương Ấn**, dem nước rưới lên lửa khiến cho trong sạch

Tiếp lấy một vật khí chứa đầy bơ. Lấy 1008 cọng cỏ Cốt Lâu cho đến 108 cọng... thấm bơ ấy, tụng **Thọ Mệnh Chân ngôn**. Tùy theo số cỏ, một lần tụng thì một lần ném vào trong lửa. Khi ném hết rồi, tiếp lại Thiêu ném các hương, sữa, lạc. Như trước niệm tụng Khóa Số xong rồi lấy muống mức bơ đổ vào trong lửa. Đầu, cuối như vậy

Nếu hay ở ba tháng Trường Trai, hoặc tháng sinh của mình cho đến ngày sinh... làm cúng dường đó sẽ hay trừ tai nạn, tăng ích thọ mệnh, đủ Phước Trí lớn, viên mãn Thắng Nguyễn. Đi lại ra vào thay đổi địa vị cao quan, giàu có, tiền của, vật báu... thấy đều xứng ý

Nếu cầu Nam Nữ cùng với thông minh. Nên chờ đến lúc mặt trời bị khuyết thời gia trì vào bơ rồi uống, liền được

Nếu gia trì vào Cửu Tiết Xương Bồ khiến hiện ra ba tướng: Khói, ấm áp, lửa rồi lấy uống liền mãn Nguyễn ấy. Một này tụng vạn lời, biện thuyết không ngại

Nếu cầu bay trên hư không, ẩn hiện tự tại. Nên dùng Ngưu Hoàng, mỗi mỗi y theo Pháp trước, gia trì không gián đoạn, Khi 3 tướng hiện xong, dem xoa bàn chân, điểm trên trán thì đi trên hư không một cách tự tại.

Còn cầu tất cả nguyện khác thì chỉ ở Bộ khác, tùy theo Tâm mà làm thấy đều thành tựu, không có gì không toại ý. Cũng khiến cho đất nước an ninh , không có các tai dịch, gió mưa đúng thời, người dân an vui, tất cả Hiền Thánh ủng hộ thân ấy

Rộng nói thắng lợi chẳng thể cùng tận, đầy đủ như trong Kinh **Du Già** đã rộng nói.

Nếu làm Pháp **Tức Tai Diên Thọ**. Ngồi hướng mặt về phương Bắc, nên làm cái Đàn tròn. Quán các Thánh Chúng thấy đều màu trắng, thân mặc áo trắng, cúng dường thức ăn màu trắng, các vật dùng cúng dường , tất cả đều màu trắng, thiêu đốt Trầm Hương

Nếu làm Pháp **Tăng Ích Phú Nhiêu** . Ngồi hướng mặt về phương Đông. Thân với Thánh Tôn với quần áo trên thân cùng với vật khí, thức ăn, quả trái, vật khí... cúng dường , tất cả đều màu vàng, thiêu đốt Bạch Đàn Hương.

Nếu làm Pháp **Điều Phục**. Ngồi hướng mặt về phương Nam. Thân với Bản Tôn, quần áo, vật cúng , tất cả đều là màu đen xanh đậm, thiêu đốt An Tức Hương.

Nếu làm Pháp **Kính Ai**. Ngồi hướng mặt về phương Tây. Thân với Bản Tôn, quần áo, vật cúng, tất cả đều là màu đỏ, thiêu đốt Hương của nhóm Tô Hợp. **Chữ** là chủng tử của **Phổ Hiền Diên Mệnh** (? 兆 :YAH)

KIM CƯƠNG THỌ MỆNH ĐÀ LA NI KINH PHÁP (Hết)

Nghi Quỹ Chấn Bộ , quyển hai đã nhập **Kim Cương Thọ Mệnh Đà La Ni Niệm Tụng Pháp** vào sách cho đây **Đại Minh Tạng**

Khi **Kim Cương Trí** và Sa Môn **Bất Không** dịch Kinh thì Kinh này có cùng một Bản nhưng bị thoát lạc chẳng ít

Nay được ba truyền bản: Thiên Vĩnh Nguyên, Canh Dần; Diên Bảo năm thứ tư, tháng 05; Thiên Minh Nguyên, Năm Tân Sửu , tháng 05 ... ở viện Trí Tích do Tăng Chính **Từ Thuận** kiểm duyệt , đã ghi vào **Kỳ Di Quan Mệnh Công Lệnh Thọ**. Bản này do ba vị Thầy: **Biển Chiếu Kim Cương** , **Từ Giác**, **Trí Chứng** thỉnh về . Thật là bản tốt vậy

Thời Hưởng Hòa, cải Nguyên, Năm Tân Dậu , mùa Thu tháng 08, đêm ngày 21 dưới ngọn đèn đối chiếu so sánh xong_Phong Sơn, viện Tổng Trì, Sa Môn **Khoái Đạo** ghi

Một lần cầm bút đối chiếu so sánh xong. Hưởng Hòa, Quý Hợi, Mạnh Hạ, ngày mồng sáu . **Từ Thuận**

23/07/2007